

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **4529**/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày **30** tháng **12** năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc thành lập cụm thi đua các Sở Khoa học và Công nghệ

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Nghị định số 55/2025/NĐ-CP ngày 02/3/2025 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 25/2025/TT-BKHCN ngày 31/10/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ đối với ngành Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt thành lập 05 cụm thi đua gồm 34 Sở Khoa học và Công nghệ các tỉnh, thành phố (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ và Giám đốc các Sở Khoa học và Công nghệ có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *HN*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị, DN (để t/h);
- Sở KH&CN các tỉnh, thành phố;
- Lưu: VT, TCCB, VMH (10).



BỘ TRƯỞNG

Nguyễn Mạnh Hùng

**DANH SÁCH CỤM THI ĐUA THUỘC CÁC SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ TRỰC THUỘC TRUNG ƯƠNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4521/QĐ-BKHCN ngày 10 tháng 12 năm 2025
của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

1. Cụm 1 (gồm 06 thành phố trực thuộc Trung ương)

- 1.1. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hà Nội;
- 1.2. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hồ Chí Minh;
- 1.3. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Hải Phòng;
- 1.4. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Huế;
- 1.5. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Đà Nẵng;
- 1.6. Sở Khoa học và Công nghệ Thành phố Cần Thơ.

2. Cụm 2 (gồm 06 tỉnh Trung du và Đồng bằng Sông Hồng)

- 2.1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Phú Thọ;
- 2.2. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ninh;
- 2.3. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thái Nguyên;
- 2.4. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Ninh;
- 2.5. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hưng Yên;
- 2.6. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Ninh Bình.

3. Cụm 3 (gồm 07 tỉnh Miền núi Biên giới phía Bắc)

- 3.1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cao Bằng;
- 3.2. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lai Châu;
- 3.3. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lào Cai;
- 3.4. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Sơn La;
- 3.5. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Điện Biên;
- 3.6. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tuyên Quang;
- 3.7. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn.

4. Cụm 4 (gồm 09 tỉnh Miền Trung và Tây Nguyên)

- 4.1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Hà Tĩnh;
- 4.2. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đắk Lắk;
- 4.3. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá;
- 4.4. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Nghệ An;
- 4.5. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Trị;
- 4.6. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Ngãi;
- 4.7. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Gia Lai; HLH



4.8. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Khánh Hoà;

4.9. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lâm Đồng.

5. Cụm 5 (gồm 06 tỉnh Nam Bộ)

5.1. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai;

5.2. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Vĩnh Long;

5.3. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Tây Ninh;

5.4. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Tháp;

5.5. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh An Giang;

5.6. Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Cà Mau.

Tổng cộng: 5 cụm, 34 đơn vị./. *thk*

